

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH NĂM 2023

TỈNH KIÊN GIANG

1. Giới thiệu POBI 2023

2. Kết quả khảo sát POBI 2023 tỉnh Kiên Giang

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH TỈNH KIÊN GIANG NĂM 2023			
MỨC ĐỘ MINH BẠCH (CHỈ SỐ POBI 2023)		SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI DÂN	TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH
XẾP HẠNG 9	8/10 tài liệu bắt buộc được công bố	XẾP HẠNG 16	XẾP HẠNG 40
ĐIỂM XẾP HẠNG 86,73	6 tài liệu được công bố đúng hạn	ĐIỂM XẾP HẠNG 60	ĐIỂM XẾP HẠNG 35,71
MỨC ĐỘ CÔNG KHAI ĐẦY ĐỦ	1 tài liệu công bố chậm, 0 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai		

Ghi chú: Trong số 10 tài liệu chấm điểm POBI 2023, chỉ có 8 tài liệu được chấm điểm tính kịp thời (công bố đúng hạn, công bố chậm, công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai).

Mức độ minh bạch của ngân sách

Kết quả khảo sát POBI 2023 cho thấy tỉnh Kiên Giang đã công bố **ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách nhà nước. Tổng số điểm về mức độ công khai, minh bạch của tỉnh Kiên Giang đạt **86,73** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **9** trong tổng số 63 tỉnh, thành phố khảo sát POBI 2023, **tăng 49 hạng** so với kết quả chấm POBI 2022.

Kết quả chấm POBI 2023 tỉnh Kiên Giang phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu

Mục	Điểm POBI chưa quy đổi	Điểm POBI 2023 quy đổi
A. Trụ cột sự tham gia	300	60
B. Trụ cột trách nhiệm giải trình	250	35,71
C. Trụ cột minh bạch ngân sách – điểm POBI 2023	6071	86,73
Theo loại tài liệu		

1. Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 trình Hội đồng nhân dân tỉnh	1400	20,00
2. Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 đã được HĐND tỉnh phê duyệt	1000	14,29
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1/2023	433	6,19
4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2023	433	6,19
5. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 9 tháng năm 2023	433	6,19
6. Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2023	408	5,83
7. Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2022 đã được HĐND tỉnh phê duyệt	1464	20,91
8. Báo cáo ngân sách công dân năm 2024 (cho Dự toán đã được phê duyệt)	0	0,00
9. Kế hoạch Đầu tư công năm 2024	200	2,86
10. Báo cáo tình hình nợ công của tỉnh năm 2023 hoặc 2024	0	0,00
Theo tiêu chí đánh giá		
1. Tính sẵn có	600	8,57
2. Tính kịp thời	475	6,79
3. Tính thuận tiện	900	12,86
4. Tính đầy đủ	3300	47,14
5. Tính tin cậy	364	5,20
6. Tính liên tục	432	6,17

Kết quả khảo sát POBI 2023 của tỉnh theo tính thuận tiện, tính sẵn có, tính kịp thời, tính đầy đủ, tính tin cậy và tính liên tục của các tài liệu ngân sách được công khai như sau:

Tính thuận tiện của tài liệu công khai

Khi tiếp cận các tài liệu ngân sách trên trang thông tin điện tử (TTĐT) của Sở Tài chính, UBND tỉnh và HĐND tỉnh Kiên Giang, nhóm nghiên cứu nhận thấy:

- Thư mục công khai ngân sách: Trang TTĐT của Sở Tài chính tỉnh có thư mục riêng về công khai ngân sách. Nội dung thư mục được phân chia cụ thể theo từng loại tài liệu, theo từng năm và có cập nhật nội dung.
- Thư mục tài liệu kỳ họp: Trang TTĐT của HĐND có thư mục riêng về công khai tài liệu kỳ họp HĐND.
- Định dạng của tài liệu: Trên trang web của Sở Tài chính tỉnh có 08/08 loại tài liệu được chấm điểm về định dạng tài liệu được công khai ở dạng word/excel, thuận tiện

cho việc sử dụng, bao gồm: Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 trình Hội đồng nhân dân tỉnh, Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 đã được HĐND tỉnh phê duyệt, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1/2023, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2023, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 9 tháng đầu năm 2023, Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2023, Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2022 đã được HĐND tỉnh phê duyệt và Danh mục dự án Đầu tư công 2024.

Tính sẵn có của các tài liệu bắt buộc công khai

- Sở Tài chính tỉnh Kiên Giang đã công khai 08/10 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 trình Hội đồng nhân dân tỉnh, Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 đã được HĐND tỉnh phê duyệt, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1/2023, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2023, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 9 tháng đầu năm 2023, Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2023, Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2022 đã được HĐND tỉnh phê duyệt và Kế hoạch Đầu tư công 2024.
- 02 loại tài liệu ngân sách không công khai, bao gồm: Báo cáo ngân sách công dân năm 2024 và Báo cáo tình hình nợ công của tỉnh năm 2023 hoặc năm 2024.

Tính kịp thời của các tài liệu bắt buộc công khai

Trong số các tài liệu ngân sách được công khai, có 06 tài liệu được công khai kịp thời. Cụ thể:

- 06 tài liệu được công khai kịp thời là: Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 trình Hội đồng nhân dân tỉnh, Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 đã được HĐND tỉnh phê duyệt, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1/2023, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2023, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 9 tháng đầu năm 2023 và Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2022 đã được HĐND tỉnh phê duyệt.
- 01 tài liệu không được công khai kịp thời là: Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2023.

Tính đầy đủ của tài liệu được công khai

- Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 trình HĐND tỉnh: Báo cáo được công khai kèm báo cáo thuyết minh. Báo cáo thuyết minh không giải thích về ưu tiên của địa phương cho ít nhất một chính sách cụ thể. Báo cáo phản ánh đầy đủ 13 biểu (Từ biểu số 33 đến biểu số 45) theo hướng dẫn của Thông tư 343. Biểu cân đối ngân sách (Biểu số 33/CK-NSNN phản ánh đầy đủ cả 05 mục lớn và chi tiết các mục nhỏ. Biểu số 39/CK-NSNN phản ánh chi tiết toàn bộ nội dung các dự toán chi đầu tư cho 12 lĩnh vực theo quy định. Biểu số 35/CK-NSNN phản ánh 18 các khoản thu cấu thành toàn bộ khoản thu nội và chi tiết theo loại thuế. Báo cáo cũng phản ánh chi tiết nội dung chi thuộc chương trình mục tiêu quốc gia (Biểu số 44/CK-NSNN).

- Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 đã được HĐND tỉnh phê duyệt: Báo cáo phản ánh đầy đủ 13 biểu (từ biểu 46 đến biểu 58) theo hướng dẫn của Thông tư 343. Biểu cân đối ngân sách (Biểu số 46/CK-NSNN) phản ánh đủ cả 05 mục lớn và chi tiết các mục nhỏ. Biểu số 52/CK-NSNN phản ánh chi tiết toàn bộ nội dung các dự toán chi đầu tư cho 12 lĩnh vực theo quy định. Biểu số 48/CK-NSNN phản ánh 18 mục thu theo quy định cấu thành các nguồn thu trong thu nội địa. Báo cáo cũng phản ánh chi tiết nội dung chi thuộc chương trình mục tiêu quốc gia cho ngân sách tỉnh và huyện (Biểu số 57/CK-NSNN).
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh quý 1/2023: Báo cáo được công khai kèm báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ ba biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343. Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu số 59/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 6 tháng đầu năm 2023: Báo cáo được công khai kèm báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ ba biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343. Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu số 59/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh 9 tháng năm 2023: Báo cáo được công khai kèm báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ ba biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343. Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu số 59/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.
- Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh cả năm 2023: Báo cáo được công khai kèm báo cáo thuyết minh, phản ánh đầy đủ ba biểu về ngân sách địa phương theo quy định của Thông tư 343. Báo cáo bao gồm những thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Biểu số 59/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 04 mục lớn và các mục nhỏ theo quy định của Thông tư 343.
- Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2022 đã được HĐND tỉnh phê duyệt: Báo cáo được công khai không kèm theo báo cáo thuyết minh. Báo cáo phản ánh đầy đủ 07 biểu (từ biểu 62 đến biểu 68) theo quy định của Thông tư 343. Biểu quyết toán cân đối ngân sách (Biểu số 62/CK-NSNN) phản ánh đầy đủ 06 mục lớn và các mục nhỏ. Báo cáo có phản ánh các nguồn thu cụ thể cấu thành toàn bộ khoản thu nội địa gồm 18 nhóm thu nhỏ và chi tiết theo từng loại thuế (Biểu số 63/CK-NSNN). Biểu số 65/CK-NSNN phản ánh đầy đủ 03 mục lớn và các mục nhỏ. Báo cáo có đầy đủ các nội dung chi đầu tư cụ thể thuộc chương trình mục tiêu quốc gia theo các đơn vị sử dụng ngân sách cấp tỉnh và cấp huyện, chi tiết về quyết toán số vốn trong nước

và số vốn ngoài nước cho từng chương trình mục tiêu (Biểu số 68/CK-NSNN). Tỉnh không công khai quyết toán thu và quyết toán cho các khoản thu chi các Quỹ Tài chính nhà nước ngoài ngân sách của địa phương.

- Danh mục dự án đầu tư công năm 2024 (biểu 58/CK-NSNN) được công khai trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính tỉnh.
- Tỉnh không công khai báo cáo kế hoạch vay, trả nợ công năm 2023 hoặc năm 2024.

Tính tin cậy của các tài liệu được công khai

- Chênh lệch giữa quyết toán và dự toán tổng thu ngân sách địa phương năm 2022 của tỉnh là 77,9%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp năm 2022 của tỉnh là 7,1%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán chi cân đối ngân sách địa phương năm 2022 của tỉnh là 7,7%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán chi đầu tư phát triển năm 2022 của tỉnh là 7,1%, chênh lệch giữa quyết toán và dự toán chi thường xuyên của tỉnh năm 2022 của tỉnh là 9,9%.
- Thay đổi giữa quyết toán và dự toán năm 2022 của chi thường xuyên cho y tế và dân số là 51% (tăng 51%). Thay đổi này là phù hợp. Mức thay đổi này tăng hơn nhiều so với thay đổi giữa quyết toán và dự toán tổng chi thường xuyên năm 2022 (giảm 7%).

Tính liên tục của tài liệu được công khai

- Báo cáo dự thảo dự toán ngân sách tỉnh trình HĐND tỉnh (năm 2020, 2021, 2022, 2023, 2024); Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh đã được HĐND tỉnh phê duyệt (năm 2020, 2021, 2022, 2023, 2024) và Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh (năm 2018, 2019, 2020, 2021, 2022) được công khai trong 5 năm liên tiếp.
- Các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng, cả năm (2019, 2020, 2021, 2022, 2023) được công khai trong 4 năm liên tiếp.

Công khai các tài liệu được khuyến khích

- Các tài liệu khuyến khích được công khai gồm (03/06 tài liệu): Hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách năm 2024 của tỉnh, Báo cáo kết quả thực hiện kết luận của kiểm toán nhà nước 2020 và Dự thảo kế hoạch tài chính ngân sách tỉnh 03 năm 2024-2026.
- Các tài liệu khuyến khích nhưng không được công khai gồm (03/06 tài liệu): Kết quả kiểm toán ngân sách tính của Kiểm toán nhà nước, Báo cáo tài chính của tỉnh năm 2022 và Kế hoạch tài chính tỉnh 05 năm 2021-2025.

Sự tham gia của người dân

- Trang TTĐT của Sở Tài chính có thư mục hỏi đáp, có email và có thể sử dụng được. Nhóm nghiên cứu đã tiến hành gửi thư qua địa chỉ email được cung cấp trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính vào 12/01/2024, và nhận được phản hồi trong vòng 15 ngày kể từ ngày gửi.

- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND tỉnh không công khai báo cáo góp ý/báo cáo tổng hợp tiếp nhận ý kiến cử tri của MTTQ tỉnh kỳ họp HĐND tỉnh tháng 12/2023.
- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND tỉnh không công khai báo cáo kết quả tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp HĐND tỉnh tháng 12.

Trách nhiệm giải trình

- HĐND không công khai kế hoạch giám sát thường xuyên và chuyên đề.
- HĐND không công khai báo cáo giám sát về ngân sách.
- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND tỉnh không công khai biên bản kỳ họp/thảo luận về dự toán và phân bổ ngân sách của tỉnh năm 2024.
- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND tỉnh không công khai báo cáo thẩm tra ngân sách của Ban Kinh tế - Ngân sách.
- Trên cổng thông tin điện tử của HĐND tỉnh công khai thư mục hỏi đáp và có lịch sử hoạt động.
- Trên cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính tính có thư mục hỏi đáp, nhưng không có lịch sử hoạt động.
- Ngoài việc công khai dự toán NSNN của tỉnh năm 2024 qua việc tiếp xúc cử tri sau kỳ họp tháng 12/2023 và trên hệ thống các cổng thông tin điện tử thì UBND tỉnh, Sở Tài chính tỉnh sử dụng các kênh truyền thông khác (mạng xã hội như Zalo, Facebook...) để tuyên truyền phổ biến về dự toán ngân sách 2024 tới người dân.